TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 24/11/2005 tại UBND xã Phì Điền, huyện huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lã Thị Thu H, sinh năm 1981

Anh Bùi Lương V, sinh năm 1979

ĐKHKTT : Tổ dân phố 1, phường M, quận B, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại : Phòng 1 chung cư 5, ngõ 2 đường M, phường Mỹ Đình, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lã Thị Thu H và anh Bùi Lương V xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung*: Hai anh chị có một con chung là cháu Bùi Khánh L sinh ngày 04/02/2007. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi con chung anh V cấp dưỡng

nuôi con là 3.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

3. *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4.*Về lệ phí:* Chị H, anh V tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lã Thị Thu H và anh Bùi Lương V xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai anh chị có một con chung là cháu Bùi Khánh L sinh ngày 04/02/2007. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi con chung anh V cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

-.*Về lệ phí:* Chị H, anh V tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/3392 ngày 13/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị H, anh V đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Phì Điền,huyện Lục ngạn; tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi